

BẢNG TỔNG HỢP

**Giá trị bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về đất cho các hộ gia đình,
cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất để giải phóng mặt bằng**

Dự án xây dựng nhà máy Thủy điện Thượng Lộ.

Hạng mục: Lòng hồ thuộc địa phận xã Thượng Lộ (điều chỉnh, bổ sung)

*(Kèm theo Quyết định số: 853/QĐ-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2018
của Ủy ban nhân dân huyện Nam Đông)*

S T T	Họ và tên; Loại đất và tài sản trên đất	Đ V T	Giá trị bồi thường, hỗ trợ				Ghi chú
			Khối lượng	Đơn giá (đồng)	Hệ số	Thành tiền (đồng)	
1	Vương Xuân Vách Vương Thị Hạnh					18.671.000	
	Đất trồng cây lâu năm vị trí 3 miền núi	m2	935,9	11.400	1,00	10.669.260	Thửa 77
	Hỗ trợ đào tạo chuyên đổi nghề và tìm kiếm việc làm đối với diện tích đất trồng cây lâu năm	m2	935,9	11.400	0,75	8.001.945	Hỗ trợ 50% đối với hộ gia đình vừa có nhân khẩu là cán bộ vừa có nhân khẩu không phải là cán bộ
2	Hồ Thượng Năm Hồ Thị Lê					14.878.000	
	Đất trồng cây lâu năm vị trí 3 miền núi	m2	745,7	11.400	1,00	8.501.436	Thửa 76
	Hỗ trợ đào tạo chuyên đổi nghề và tìm kiếm việc làm đối với diện tích đất trồng cây lâu năm	m2	745,7	11.400	0,75	6.376.077	Hỗ trợ 50% đối với hộ gia đình vừa có nhân khẩu là cán bộ vừa có nhân khẩu không phải là cán bộ

3	Hồ Văn Tiến Trần Thị Bách					1.007.000	
	Đất trồng cây lâu năm vị trí 3 miền núi	m2	50,5	11.400	1,00	575.700	Thửa 116
	Hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm đối với diện tích đất trồng cây lâu năm	m2	50,5	11.400	0,75	431.775	Hỗ trợ 50% đối với hộ gia đình vừa có nhân khẩu là cán bộ vừa có nhân khẩu không phải là cán bộ
4	Trần Văn Thoa Hồ Thị Thu Hằng					7.602.000	
	Đất trồng cây lâu năm vị trí 3 miền núi	m2	666,8	11.400	1,00	7.601.520	Thửa 97
	Tổng					42.158.000	

(Bốn mươi hai triệu, một trăm năm mươi tám nghìn đồng chẵn)./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Quốc Phụng